Unit 12: Let's eat! (Phần 1)

## Either, Neither, Nor

Trong Unit 1, chúng ta đã học về [**cách sử dụng Too và So**](https://vietjack.com/tieng-anh-7/ngu-phap-tieng-anh-7-bai-1-back-to-school.jsp) để diễn tả sự tương đương, giống nhau trong câu khẳng định. Ở bài này, chúng ta học thêm về **either, neither** và **nor**, diễn tả sự giống nhau hay đồng ý ở câu phủ định.

**1. Either** được viết vào cuối câu.

**S + trợ động từ + not + V + ... . S + trợ động từ + not, either.**

- He can't speak Chinese . I can't, either

 Anh ấy không nói tiếng Hoa được. Tôi cũng vậy.

- They won't go to the meeting. We won't, either.

 Họ sẽ không đi họp. Chúng tôi cũng vậy.

- My brother doesn't like coffee. I don't, either.

 Anh ấy không thích cà phê. Tôi cũng vậy.

- He didn't have a hoiday last year. We didn't, either.

 Năm ấy anh ấy không có kì nghỉ. Chúng tôi cũng vậy.

**2. Neither/Nor** được viết ở đầu câu kèm theo **đảo ngữ**.

**S + trợ động từ + not + V + ... . Neither/Nor + trợ động từ + S.**

- My friend can't swim. Neither/Nor can I.

 Bạn tôi không biết bơi. Tôi cũng vậy.

- He's not going to study French. Nor is his brother.

 Anh ấy không học tiếng Pháp. Anh của anh ấy cũng vậy.

- We don't like fat food. Nor do our friends.

 Chúng tôi không thích thức ăn béo. Các bạn tôi cũng vậy.

- He didn't watch TV last night. Neither did I.

 Đêm rồi anh ấy không xem tivi. Tôi cũng vậy.